

Ngày 31/12/2025	29,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.3%	-8.8%	-10.5%

2025	
ROE	21.5%
	+/- YoY ▼ 1.8%

Q4/25	
DT thuần	108
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 20.0 ▼ 15.3%
	YoY ▲ 2.00 ▲ 2.3%

2025	
DT thuần	456
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 20.0 ▲ 4.6%

Q4/25	
LN gộp	28.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.10 ▼ 9.6%
	YoY ▲ 2.90 ▲ 11.2%

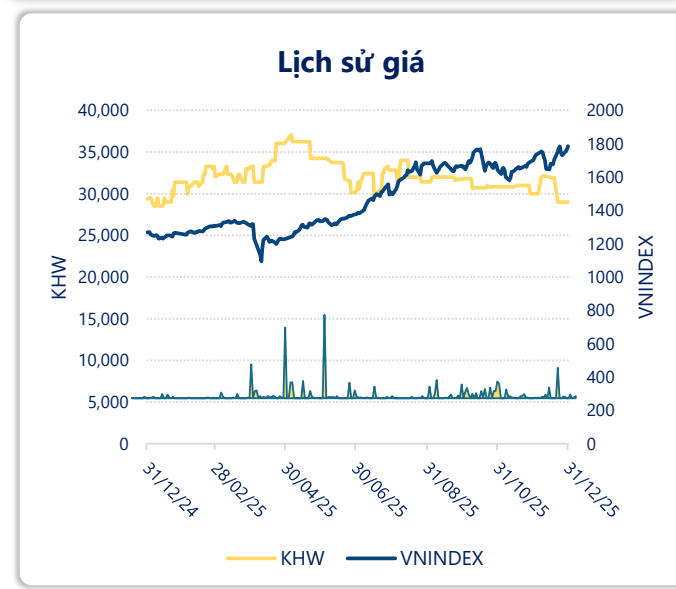
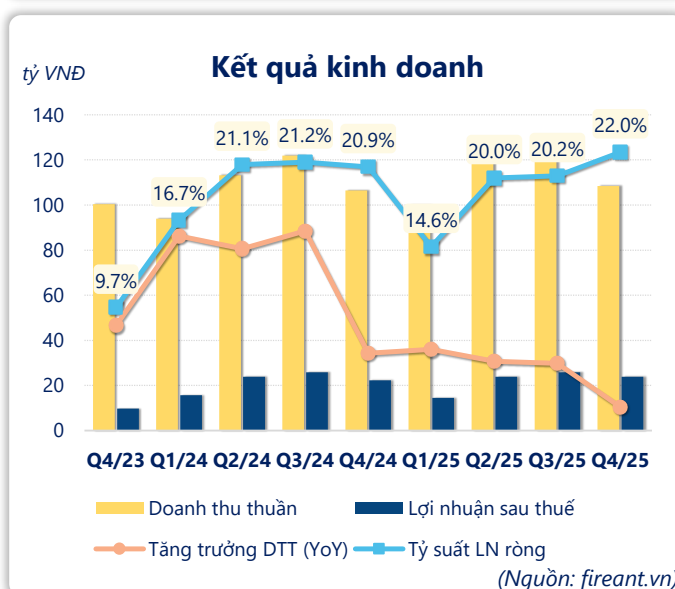
2025	
LN gộp	110
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.00 ▲ 1.5%

Q4/25	
LN thuần	26.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.50 ▼ 5.4%
	YoY ▲ 2.10 ▲ 8.4%

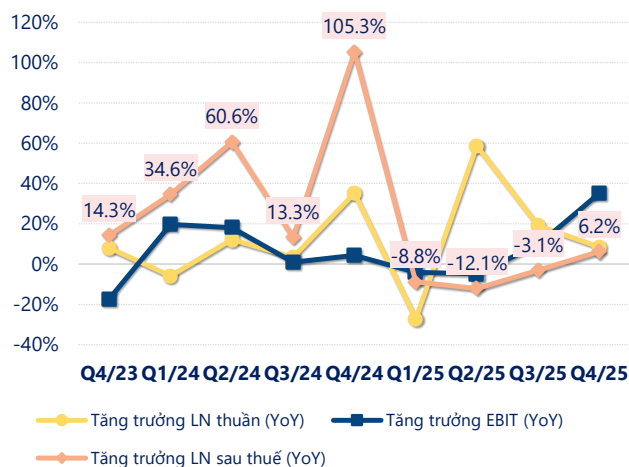
2025	
LN thuần	97.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.40 ▼ 0.4%

Q4/25	
LN sau thuế	23.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.00 ▼ 7.7%
	YoY ▲ 1.70 ▲ 7.7%

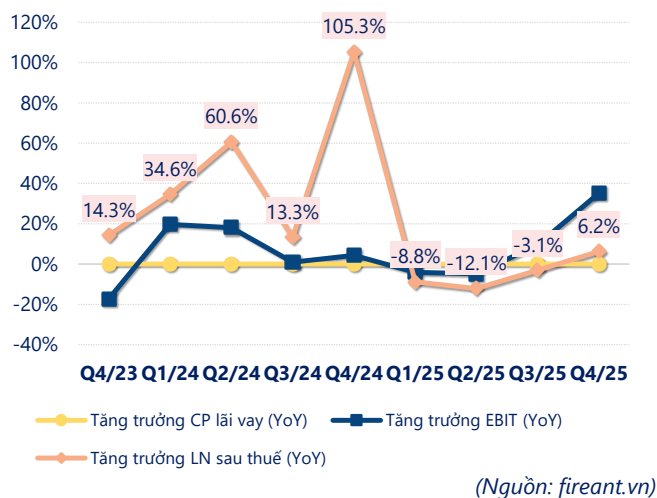
2025	
LN sau thuế	88.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.00 ▲ 1.1%



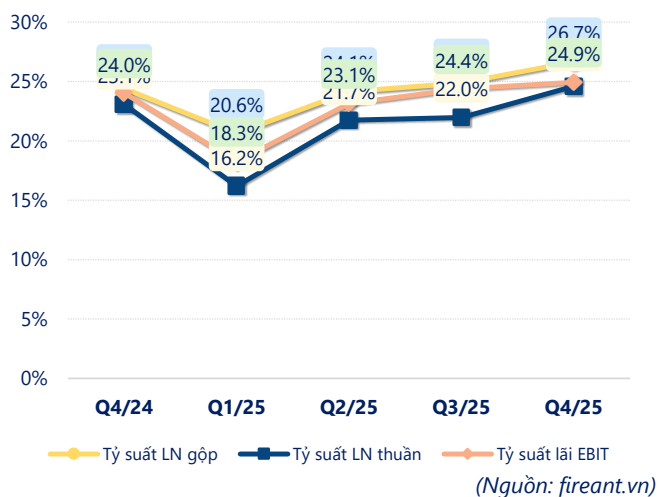
Tăng trưởng lợi nhuận



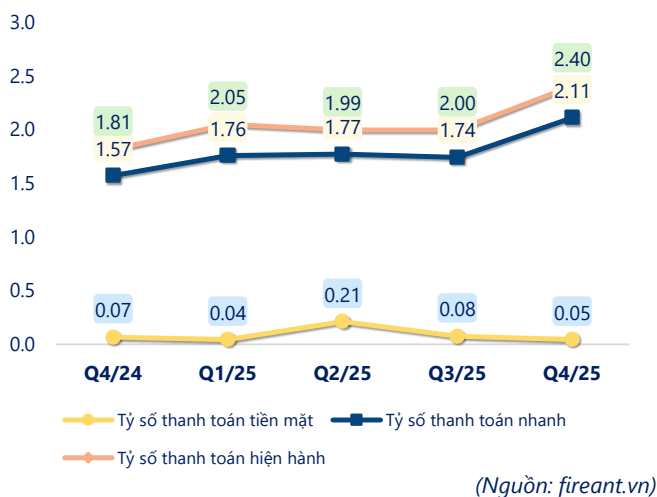
Tăng trưởng chi phí



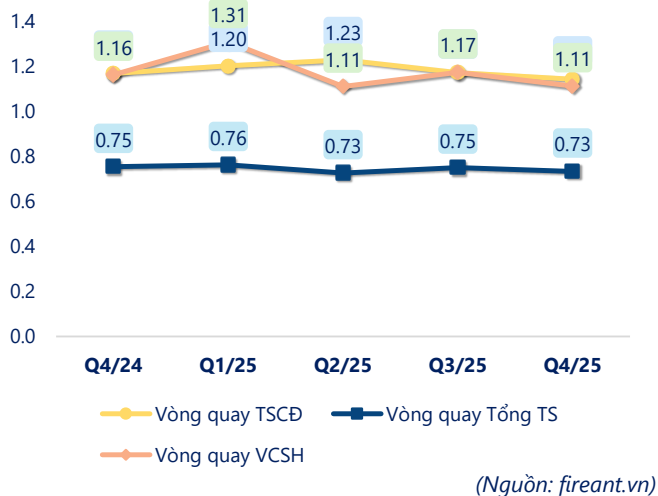
Tỷ suất lợi nhuận



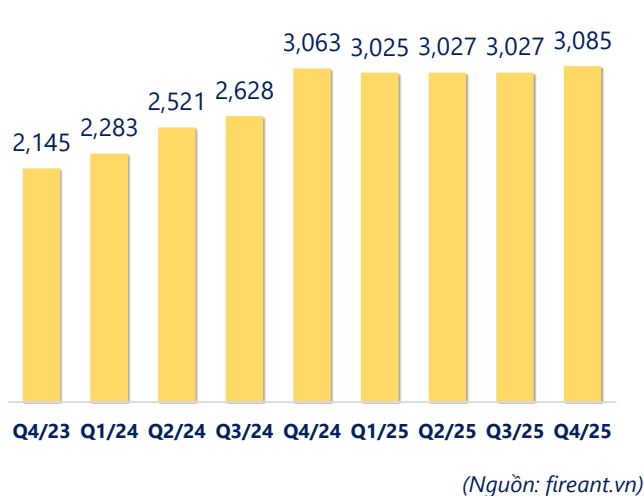
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



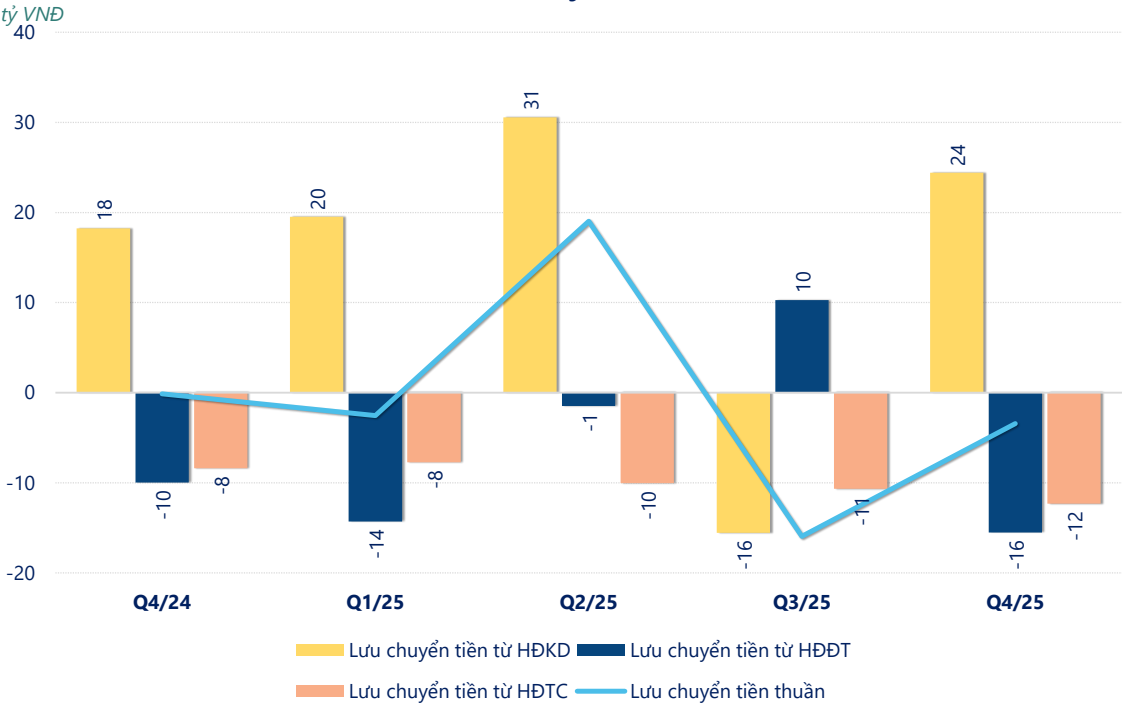
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	108	106	2.3%	456	436	4.6%
Giá vốn hàng bán	79.5	80.5	-1.2%	346	327	5.7%
Lợi nhuận gộp	28.9	26.0	11.2%	110	109	1.5%
Doanh thu HĐTC	1.90	3.21	-40.7%	5.89	4.62	27.5%
Chi phí TC	0.32	0.70	-54.8%	5.72	4.00	42.9%
Chi phí lãi vay	0.32	0.70	-54.8%	5.72	4.00	42.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.15	-100%	0.45	0.45	0.4%
Chi phí QLDN	3.83	3.79	1.1%	13.0	11.5	13.3%
LN thuần từ HĐKD	26.7	24.6	8.4%	97.0	97.4	-0.4%
Lợi nhuận khác	0.05	0.32	-85.7%	1.45	0.59	148%
LN trước thuế	26.7	24.9	7.3%	98.5	98.0	0.5%
Lợi nhuận sau thuế	23.9	22.2	7.7%	88.2	87.2	1.1%
LNST của CĐ cty mẹ	23.9	22.2	7.7%	88.2	87.2	1.1%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền



(Nguồn: fireant.vn)